

BIOCHECK LON

LON



Biocheck.Gent BV

E: info@biocheckgent.com

T: 0032 92 64 75 43

www.biocheckgent.com

~. Đặc điểm trang trại

Ia. Ngoài con lợn, hiện tại có bất kỳ loại vật nuôi nào khác (để bán) được nuôi tại trang trại của bạn không?

Chọn một tùy chọn.

- Có
- Không

Nếu "Không" được chọn, hãy chuyển đến câu hỏi II.

Ib. Vật nuôi gì?

.....

II. Số lượng lợn nái?

.....

III. Số lượng lợn sau cai sữa?

.....

IV. Số lượng lợn thịt vỗ béo?

.....

V. Số lượng lợn đực?

.....

VI. Chủ cơ sở có bao nhiêu năm kinh nghiệm nuôi lợn?

.....

VII. Có bao nhiêu người tham gia nuôi lợn tại trang trại?

.....

VIII. Chuồng nuôi lợn đầu tiên (tính theo năm) được xây dựng từ khi nào?

.....

IX. Chuồng nuôi lợn mới nhất (tính theo năm) được xây dựng từ khi nào?

.....

A. Mua heo giống, heo con và tinh

1. Ông (bà) có mua lợn giống (lợn nái/lợn nái hậu bị/lợn đực) từ nơi khác không? *(required)*

Chọn một tùy chọn.

- Có
- Không

Nếu "Không" được chọn, hãy chuyển đến câu hỏi II.

2. Lợn giống được mua từ cùng một nhà cung cấp hay từ các nhà cung cấp khác nhau (trong suốt 2 năm qua)? *(required)*

Chọn một tùy chọn.

- Luôn luôn cùng một nhà cung cấp
- Các nhà cung cấp khác nhau.

3. Ông (bà) có chú ý đến tình trạng sức khỏe của lợn giống tại trại bán giống hay không? Sức khỏe của chúng tương đương hoặc tốt hơn những con lợn đang được nuôi tại trại của mình? *(required)*

Đàn có sức khỏe tốt là đàn không mang một số bệnh nguy hiểm (ví dụ như bệnh ghê, PRRS, ...) và điều này đảm bảo rằng giống ông (bà) mua (con giống/tinh) cũng không có các bệnh này.

Chọn một tùy chọn.

- Có
- Không

4. Vệ sinh (ví dụ như tẩy uế và khử trùng) các phương tiện vận chuyển vật nuôi đến trang trại của ông (bà) có được thực hiện không? *(required)*

Chọn một tùy chọn.

- Có
- Không

5. Số lần lợn giống được vận chuyển vào trại của ông (bà) hàng năm? *(required)*

Chọn một tùy chọn.

- 2 lần hoặc ít hơn trong một năm
- Từ 3 đến 6 lần một năm
- Từ 6 đến 12 lần một năm
- Hơn 12 lần một năm

6. Ông (bà) có sử dụng phòng cách ly khi lợn mới được chuyển vào trại không? (required)

Phòng cách ly có thể nằm trong cùng chuồng nhưng cần có lối vào riêng cho con vật và người chăn nuôi, có tường ngăn, hồ phân và thông gió riêng biệt.

Chọn một tùy chọn.

- Có
- Không

Nếu "Không" được chọn, hãy chuyển đến câu hỏi 10.

7. Việc quản lý con vật cùng vào/cùng ra có được thực hiện nghiêm ngặt trong phòng cách ly không? (required)

Cùng vào/cùng ra có nghĩa con vật được đưa vào và chuyển ra khỏi phòng cách ly cùng một lúc. Điều quan trọng nhất đó là con vật mới nhập về không được gộp cùng phòng cách ly với con vật lần nhập trước vẫn còn đang ở.

Chọn một tùy chọn.

- Có
- Không

8. Thời gian cách ly tối thiểu (tính theo ngày): (required)

.....

9. Có khu vệ sinh riêng cho phòng cách ly không? (required)

Khu vệ sinh là phòng để thay quần áo/ủng chuyên dụng của trang trại và là nơi rửa tay.

Chọn một tùy chọn.

- Có
- Không

10. Ông (bà) có mua lợn con từ nơi khác không? (required)

Chọn một tùy chọn.

- Có
- Không

Nếu "Không" được chọn, hãy chuyển đến câu hỏi 15.

11. Lợn con được mua từ cùng một nhà cung cấp hay từ các nhà cung cấp khác nhau (trong suốt 2 năm qua)? (required)

Chọn một tùy chọn.

- Luôn cùng một nhà cung cấp
- Các nhà cung cấp khác nhau

12. Ông (bà) có chú ý đến tình trạng sức khỏe của lợn giống tại trại bán giống hay không? Sức khỏe của chúng tương đương hoặc tốt hơn những con lợn đang được nuôi tại trại của mình? *(required)*

Đàn có sức khỏe tốt là đàn không mang một số bệnh nguy hiểm (ví dụ như bệnh ghẻ, PRRS, ...) và điều này đảm bảo rằng giống ông (bà) mua (con giống/tinh) cũng không có các bệnh này

Chọn một tùy chọn.

- Có, luôn cao hơn hoặc bằng
- Không, không chú ý đến điều này
- Không biết

13. Vệ sinh (ví dụ như tẩy uế và khử trùng) các phương tiện vận chuyển vật nuôi đến trang trại của ông (bà) có được thực hiện không? *(required)*

Chọn một tùy chọn.

- Có
- Không
- Không biết

14. Số lần lợn con được vận chuyển vào trại của ông (bà) hàng năm? *(required)*

Chọn một tùy chọn.

- Hai lần hoặc ít hơn mỗi năm
- Từ 3 đến 6 lần mỗi năm
- Từ 6 đến 12 lần mỗi năm
- Hơn 12 lần mỗi năm

15. Ông (bà) có mua tinh lợn giống từ nơi khác không? *(required)*

Chọn một tùy chọn.

- Có
- Không

Nếu "Không" được chọn, hãy chuyển đến câu hỏi 17.

16. Có phải nguồn tinh lợn có xuất xứ từ một trại nuôi heo giống, nơi sức khỏe lợn đực tương đương hoặc tốt hơn những con lợn đang được nuôi tại trại của mình? *(required)*

Đàn có sức khỏe tốt là đàn không mang một số bệnh nguy hiểm (ví dụ như bệnh ghẻ, PRRS, ...) và điều này đảm bảo rằng giống ông (bà) mua (con giống/tinh) cũng không có các bệnh này.

Chọn một tùy chọn.

- Có, luôn cao hơn hoặc bằng
- Không, không chú ý đến điều này
- Không biết

B. Vận chuyển động vật, loại bỏ xác heo chết và phân

17. Có phải lợn thịt được vận chuyển từ trang trại của ông (bà) đến lò mổ không? *(required)*

Chọn một tùy chọn.

- Có
- Không

Nếu "Không" được chọn, hãy chuyển đến câu hỏi 20.

18. Phương tiện vận chuyển lợn thịt đến lò mổ luôn luôn trống không khi đến trang trại hay không? *(required)*

Chọn một tùy chọn.

- Có, luôn luôn
- Đôi khi
- Không, không bao giờ
- Không biết

Nếu một tùy chọn **khác** với "Có, luôn luôn" được chọn, hãy chuyển đến câu hỏi 20

19. Phương tiện vận chuyển lợn thịt luôn được vệ sinh và khử trùng khi đến trang trại? *(required)*

Chọn một tùy chọn.

- Có, luôn luôn vệ sinh và khử trùng
- Đôi khi
- Không, không bao giờ
- Không biết

20. Có phải lợn nái được vận chuyển từ trang trại của ông (bà) đến các trang trại khác hoặc đến lò mổ không? *(required)*

Chọn một tùy chọn.

- Có
- Không

Nếu "Không" được chọn, hãy chuyển đến câu hỏi 23.

21. Phương tiện vận chuyển lợn nái có luôn luôn trống không khi đến trang trại hay không? *(required)*

Chọn một tùy chọn.

- Có, luôn luôn
- Đôi khi
- Không, không bao giờ
- Không biết

Nếu một tùy chọn khác với "Có, luôn luôn" được chọn, hãy chuyển đến câu hỏi 23.

22. Phương tiện vận chuyển lợn nái luôn được làm sạch và khử trùng khi đến trang trại? *(required)*

Chọn một tùy chọn.

- Có, luôn luôn làm sạch và khử trùng
- Đôi khi làm sạch và khử trùng
- Không, không bao giờ được làm sạch và khử trùng
- Không biết

23. Lợn con được vận chuyển từ trang trại của ông (bà) đến các trang trại khác? *(required)*

Chọn một tùy chọn.

- Có
- Không

Nếu "Không" được chọn, hãy chuyển đến câu hỏi 26.

24. Phương tiện vận chuyển lợn con có luôn luôn trống không khi đến trang trại hay không? *(required)*

Chọn một tùy chọn.

- Có, luôn luôn
- Đôi khi
- Không, không bao giờ
- Không biết

Nếu một tùy chọn khác với "Có, luôn luôn" được chọn, hãy chuyển đến câu hỏi 26.

25. Phương tiện vận chuyển cho lợn con luôn được làm sạch và khử trùng khi đến trang trại? *(required)*

Chọn một tùy chọn.

- Có, luôn luôn làm sạch và khử trùng
- Đôi khi làm sạch và khử trùng
- Không, không bao giờ được làm sạch và khử trùng
- Không biết

26. Lái xe có lối vào chuồng khi bắt lợn (lợn thịt, lợn nái, và lợn con) hay không? *(required)*

Chọn một tùy chọn.

- Có
- Không

Nếu "Không" được chọn, hãy chuyển đến câu hỏi 28.

27. Lái xe có được nhận và mặc quần áo, ủng chuyên dụng của trang trại không? *(required)*

Chọn một tùy chọn.

- Luôn luôn
- Đôi khi
- Không bao giờ

28. Lợn được chuyển lên xe từ khu vực vận chuyển riêng hay trực tiếp từ chuồng/hành lang chung? *(required)*

The separate loading area (or loading bay) is a physically separated location where the animals are brought to during loading.

Chọn một tùy chọn.

- Khu vực riêng biệt
- Hành lang chung hoặc chuồng nuôi

Nếu "Khu vực riêng biệt" được chọn, hãy chuyển đến câu hỏi 30.

29. Lợn có thể được đưa lại về chuồng (dẫn bộ hoặc khiêng) sau khi chúng đã ở trong phương tiện vận chuyển hay không? *(required)*

Chọn một tùy chọn.

- Có
- Không

30. Phân chuồng có được thu gom và đưa đến các hố phân hay không? *(required)*

Chọn một tùy chọn.

- Có
- Không

31. Ông (bà) có sử dụng các đường ống dẫn chỉ để hút phân từ hố phân (ống hút phân này luôn luôn được giữ lại tại trang trại) hay không? *(required)*

Chọn một tùy chọn.

- Có
- Không

32. Trang trại của ông (bà) có kho chứa xác động vật tách biệt với chuồng trại đang nuôi động vật không? *(required)*

Chọn một tùy chọn.

- Có
- Không

Nếu "Không" được chọn, hãy chuyển đến câu hỏi 38.

33. Có phải kho chứa xác động vật không nằm trong khu vực chăn nuôi của trang trại hay không? *(required)*

Chọn một tùy chọn.

- Có
- Không

34. Xác động vật có được thu gom bởi công ty xử lý chất thải từ các con đường công cộng và không đi vào trang trại của ông (bà) không? *(required)*

Chọn một tùy chọn.

- Có
- Không

35. Kho chứa xác động vật có được đóng kín để chuột bỏ, chó hoặc mèo không vào được hay không? *(required)*

Chọn một tùy chọn.

- Có
- Không

36. Kho chứa xác động vật (sau mỗi lần thu gom) có thường xuyên được làm sạch và khử trùng không? *(required)*

Chọn một tùy chọn.

- Có
- Không

37. Kho bảo quản xác động vật có được làm lạnh không? *(required)*

Chọn một tùy chọn.

- Có
- Không

38. Ông (bà) có dùng găng tay y tế để mang xác động vật hoặc có rửa sạch và khử trùng tay sau khi mang xác động vật hay không? *(required)*

Chọn một tùy chọn.

- Luôn luôn
- Đôi khi
- Không bao giờ

C. Cung cấp thức ăn, nước và trang thiết bị

39. Công ty thức ăn có thể vận chuyển thức ăn vào trang tại của ông (bà) mà không cần đi vào khu vực chăn nuôi hay không? *(required)*

Khu vực chăn nuôi là khu vực xung quanh và một phần của khu vực sản xuất bị hạn chế tiếp cận, tức là khu vực đó chỉ có vật nuôi từ trang trại, những người đã tuân thủ các biện pháp vệ sinh, vật liệu và phương tiện của trang trại. Các khu vực khác của trang trại nơi mà khách và phương tiện bên ngoài... có thể tiếp cận. Khu vực khác cũng bao gồm nơi lưu trữ xác vật nuôi.

Chọn một tùy chọn.

- Có
- Không

40. Người vận chuyển thức ăn có lối vào chuồng nuôi hay không? *(required)*

Chọn một tùy chọn.

- Có
- Không

41. Công ty thức ăn có sử dụng những thức ăn đáp ứng các yêu cầu về vệ sinh (ví dụ: không có *Salmonella*, xử lý nhiệt) hay không? *(required)*

Chọn một tùy chọn.

- Có
- Không
- Không biết

42. Chất lượng nước uống có được kiểm tra hàng năm tại nguồn cung cấp hoặc tại bể chứa bằng phương pháp phân tích vi khuẩn hay không? *(required)*

Chọn một tùy chọn.

- Có
- Không

43. Chất lượng nước uống có được kiểm tra hàng năm tại các đầu ra (nơi động vật uống nước) bằng phương pháp phân tích vi khuẩn hay không? *(required)*

Chọn một tùy chọn.

- Có
- Không

44. Có một ô cửa (pass-through) cụ thể đối với nguyên vật liệu khi chuyển vào các khu chuồng trại của trang trại hay không (ví dụ: tủ UV cho vật liệu nhập từ nước ngoài)? *(required)*

Chọn một tùy chọn.

- Có
- Không

45. Các biện pháp kiểm soát cụ thể cho nguyên vật liệu cung cấp (ví dụ: làm sạch và khử trùng, thời gian kiểm dịch tại vị trí đặc biệt) hay không? *(required)*

Chọn một tùy chọn.

- Có
- Không

D. Du khách và công nhân

46. Khách tham quan có bắt buộc phải đăng ký trước khi vào khu chuồng trại không? *(required)*

Chọn một tùy chọn.

- Có
- Không

47. Có khoảng thời gian không tiếp xúc với lợn trên 12h cho tất cả khách tham quan trước khi họ được phép vào khu chuồng nuôi hay không? *(required)*

Chọn một tùy chọn.

- Có
- Không

48. Khách tham quan có vệ sinh tại khu vệ sinh của trang trại trước khi vào chuồng nuôi hay không? *(required)*

Khu vệ sinh là phòng để thay quần áo/ủng chuyên dụng của trang trại và là nơi rửa tay

Chọn một tùy chọn.

- Có
- Không

Nếu "Không" được chọn, hãy chuyển đến câu hỏi 51.

49. Có phải tất cả chuồng nuôi chỉ cho phép khách tham quan vào khi họ đã vệ sinh hay không? *(required)*

Chọn một tùy chọn.

- Có
- Không

50. Có sự tách biệt nghiêm ngặt giữa khu vực sạch và bẩn của phòng vệ sinh không? *(required)*

Khu vực bẩn là nơi mà các nhân viên và khách vào để cất đồ cá nhân của họ như quần áo và giày dép và là nơi rửa/khử trùng tay; khu vực sạch là nơi treo quần áo, giày dép chuyên dụng của trang trại.

Chọn một tùy chọn.

- Có
- Không

51. Khách có phải mặc quần áo chuyên dụng cho trang trại (áo quần được khử trùng của trang trại) không? *(required)*

Chọn một tùy chọn.

- Có
- Không

52. Khách có phải mang giày chuyên dụng của trang trại (ủng/giày trùm chân) không? *(required)*

Chọn một tùy chọn.

- Có
- Không

53. Khách có rửa sạch và khử trùng tay trước khi vào chuồng nuôi hay không? *(required)*

Chọn một tùy chọn.

- Có
- Không

54. Nông dân và nhân viên có tự giác thực hiện các biện pháp vệ sinh hay không? *(required)*

Chọn một tùy chọn.

- Có
- Không

E. Kiểm soát động vật nguy hại và chim

55. Trang trại của ông (bà) có vấn đề về các động vật gây hại (chuột, bọ v...v) hay không? *(required)*

Chọn một tùy chọn.

- Có
- Không

56. Phía bên ngoài của khu chuồng nuôi (xung quanh chuồng) có được lát và quét dọn sạch sẽ (loại bỏ cỏ dại, chất thải,...) để chuột bọ không thể ẩn nấp hay không? *(required)*

Chọn một tùy chọn.

- Có
- Không

57. Ông (bà) có các chương trình kiểm soát động vật gây hại cho khu chuồng trại hay không? Ai thực hiện? *(required)*

Chọn một tùy chọn.

- Có (chủ trang trại, công nhân, công ty chuyên môn)
- Không

58. Các vật nuôi cảnh có được nuôi giữ trên trang trại hay không? *(required)*

Chọn một tùy chọn.

- Có
- Không

59. Chim có thể bay vào chuồng lợn không? *(required)*

Chọn một tùy chọn.

- Có
- Không

60. Có lưới chắn được đặt trước lỗ thông gió không? *(required)*

Chọn một tùy chọn.

- Có
- Không

F. Vị trí của trang trại

61. Trang trại nằm ở khu vực có mật độ lợn cao hoặc thấp? *(required)*

Mật độ lợn cao = mật độ lợn trung bình ở đông dân cư > 300 con lợn/km²

Chọn một tùy chọn.

- Mật độ thấp
- Mật độ cao

62. Có trang trại lợn nào khác nằm trong bán kính 500 mét với trang trại của ông (bà) không? *(required)*

Chọn một tùy chọn.

- Có
- Không

63. Phân chuồng từ các trang trại khác và trang trại lân cận có lan tràn tới khu chuồng trại của ông (bà) (<500 mét) không? *(required)*

Chọn một tùy chọn.

- Có
- Không

64. Các phương tiện vận chuyển động vật từ các trang trại khác có thường xuyên (tối thiểu một lần trong ngày) đi trên một con đường cách trang trại của ông (bà) chưa đầy 100 mét (ví dụ: do có lò mổ gần đấy, ...)? *(required)*

Chọn một tùy chọn.

- Có
- Không

65. Có lợn hoang được phát hiện trong khu vực lân cận (trong phạm vi 10 km) trang trại của ông (bà) không? *(required)*

Chọn một tùy chọn.

- Có
- Không

Nếu "Không" được chọn, hãy chuyển đến câu hỏi 67.

66. Trang trại có được rào bao quanh (sử dụng hàng rào, dây thép gai,...) hay không? *(required)*

Chọn một tùy chọn.

- Có
- Không

G. Quản lý bệnh

67. Bạn có sử dụng và bạn có thường xuyên tuân theo một kế hoạch tiêm chủng và quy trình điều trị bệnh cho lợn (các chất phụ gia, thuốc kháng sinh) không? *(required)*

Chọn một tùy chọn.

- Có
- Không

68. Có đánh giá thường xuyên (= ít nhất một lần trong năm) về tình hình bệnh dịch của trang trại không (huyết học, các bệnh thường gặp tại lò mổ,...)? *(required)*

Chọn một tùy chọn.

- Có
- Không

69. Ông (bà) có tách (do nguyên nhân không rõ ràng) và/hoặc cách ly động vật bị bệnh với những con khỏe mạnh (tách ra chuồng riêng hoặc tiêm thuốc mê)? *(required)*

Chọn một tùy chọn.

- Luôn luôn
- Đôi khi
- Không bao giờ

70. Các con bị bệnh có được xử lý/thăm khám sau khi xử lý/chăm sóc các con khỏe mạnh không? *(required)*

Chọn một tùy chọn.

- Có
- Không

H. Giai đoạn lợn nái đẻ và cho con bú

71. Hiện tại trong đàn có lợn nái đẻ không? *(required)*

Chọn một tùy chọn.

- Có
- Không

Nếu "Không" được chọn, hãy chuyển đến câu hỏi 79.

72. Lợn nái có được tắm rửa vệ sinh sạch sẽ trước khi chuyển đến nơi đẻ không? *(required)*

Chọn một tùy chọn.

- Luôn luôn
- Đôi khi
- Không bao giờ

73. Lợn con có bú các lợn nái đẻ khác không phải mẹ chúng hay không (nuôi chéo) ? *(required)*

Chọn một tùy chọn.

- Có
- Không

Nếu "Không" được chọn, hãy chuyển đến câu hỏi 76.

74. Việc nuôi chéo lợn con giữa các lợn nái đẻ khác xảy ra một lần hay nhiều lần (mỗi heo con)? *(required)*

Chọn một tùy chọn.

- Một lần
- Nhiều lần

75. Việc nuôi dưỡng chéo có xảy ra sau 4 ngày sau khi đẻ không? *(required)*

Chọn một tùy chọn.

- Có
- Không

76. Lợn con được can thiệp thú y bao nhiêu lần từ lúc sinh cho đến khi cai sữa (tiêm chủng, thiến, nhổ răng,...)? *(required)*

.....

77. Vật liệu/dụng cụ để xử lý (ví dụ: dao thiến, kìm cắt đuôi, thẻ số tai, kim tiêm) có thường xuyên được làm sạch và khử trùng giữa các ổ đẻ không? *(required)*

Chọn một tùy chọn.

- Có
- Không

78. Bạn có dùng hai lưỡi dao và một hộp nhỏ có chứa chất khử trùng khi
thiến lợn con không? (*required*)

Chọn một tùy chọn.

- Có / Không thiến / tôi sử dụng lưỡi dao khác nhau cho mỗi chuồng.
- Không

I. Chuồng úm

79. Hiện tại, trang trại của ông (bà) có chuồng úm lợn con không? *(required)*

Chuồng úm là nơi nhốt lợn con sau cai sữa

Chọn một tùy chọn.

- Có
- Không

Nếu "Không" được chọn, hãy chuyển đến câu hỏi 85.

80. Việc quản lý con vật cùng vào/cùng ra có được thực hiện nghiêm ngặt trong mỗi khoang (khoang là một ô chuồng có chứa những lợn con cùng độ tuổi) của chuồng úm không? *(required)*

Cùng vào/cùng ra có nghĩa con vật được đưa vào và chuyển ra khỏi khoang úm cùng một lúc. Điều quan trọng nhất đó là lợn con mới không được gộp cùng phòng khoang úm với lợn con úm lần trước vẫn còn đang ở.

Chọn một tùy chọn.

- Có
- Không

81. Đôi khi lợn con lớn tuổi được nhốt chung với lợn con nhỏ tuổi hơn không? *(required)*

Chọn một tùy chọn.

- Có
- Không

82. Mật độ lợn tối đa của một ô trong chuồng úm là bao nhiêu? *(required)*

Chọn một tùy chọn.

- 3 lợn con hoặc ít hơn trên m²
- 4 lợn con trên m²
- 5 lợn con trên m²
- 6 con lợn con trở lên trên m²

83. Chuồng úm có được phân cách rõ ràng (không tiếp xúc trực tiếp hoặc lợn nái không thể nhìn thấy lợn con, tốt nhất là chuồng riêng biệt) với chuồng nhốt lợn nái không? *(required)*

Chọn một tùy chọn.

- Có
- Không

84. Có phòng vệ sinh riêng cho các khu chuồng úm không? (*required*)

Chọn một tùy chọn.

- Có
- Không

J. Khu nuôi lợn thịt

85. Hiện tại có lợn thịt trong đàn không? *(required)*

Chọn một tùy chọn.

- Có
- Không

Nếu "Không" được chọn, hãy chuyển đến câu hỏi 91.

86. Việc quản lý con vật cùng vào/cùng ra có được thực hiện nghiêm ngặt trong tất cả khoang nuôi (khoang nuôi là một ô chuồng có chứa nhiều ô giữ lợn cùng độ tuổi) của chuồng nuôi lợn thịt không? *(required)*

Cùng vào/cùng ra có nghĩa con vật được đưa vào và chuyển ra khỏi khoang nuôi cùng một lúc. Điều quan trọng nhất đó là con vật mới không được gáp cùng khoang nuôi với con vật lần trước vẫn còn đang ở.

Chọn một tùy chọn.

- Có
- Không

87. Việc quản lý con vật cùng vào/cùng ra có được thực hiện nghiêm ngặt trong mỗi chuồng, mỗi khoang nuôi khu nuôi lợn thịt không? *(required)*

Chọn một tùy chọn.

- Có
- Không

88. Các nhóm tuổi khác nhau có được nuôi trong các ô khác nhau (cách biệt về mặt vật lý) hay không? *(required)*

Chọn một tùy chọn.

- Có
- Không

89. Đôi khi, lợn thịt già tuổi hơn có được nuôi nhốt lẫn với lợn thịt nhỏ tuổi hơn không? *(required)*

Chọn một tùy chọn.

- Có
- Không

90. Mật độ lợn tối đa trong một ô trong khu chuồng lợn thịt là bao nhiêu? *(required)*

"thông thường" heo thịt được nuôi đến khoảng 90 đến 115 kilogram. Heo thịt mập là những con nặng hơn 115 kilograms.

Chọn một tùy chọn.

- 1 hoặc hơn m² cho mỗi heo thịt (1,5 m² hoặc hơn cho mỗi heo thịt mập)
- Khoảng 0,7 đến 0,9 m² cho mỗi heo thịt (khoảng 1,1 đến 1,4 m² cho mỗi heo thịt mập)
- Khoảng 0,6 đến 0,7 m² cho mỗi heo thịt (Khoảng 0,8 đến 1,1 m² cho mỗi heo thịt mập)
- Ít hơn 0,6 m² cho mỗi heo thịt (Ít hơn 0,8 m² cho mỗi heo thịt mập)

K. Đo lường các nhà xưởng, đường đi và sử dụng thiết bị

91. Quần áo và giày dép có thay đổi giữa các ngăn không? *(required)*

Chọn một tùy chọn.

- Luôn luôn
- Đôi khi
- Không bao giờ

92. Tay có được rửa sạch và/hoặc khử trùng khi đi vào các ngăn/các ô khác nhau không? *(required)*

Chọn một tùy chọn.

- Luôn luôn
- Đôi khi
- Không bao giờ

93. Có các phòng tắm khử trùng và/ hoặc khu rửa ủng riêng ở từng khoang/khu khác nhau hoặc có nơi thay ủng giữa các khoang không? *(required)*

Chọn một tùy chọn.

- Có
- Không

94. Có phải tất cả công việc được bắt đầu thực hiện từ những con lợn còn bé rồi đến những con lớn tuổi hơn? *(required)*

Chọn một tùy chọn.

- Có
- Không

95. Các thiết bị cần cho một nhóm lợn cụ thể được đặt theo trật tự và do đó thiết bị của nhóm tuổi này không được sử dụng cho các nhóm tuổi khác? *(required)*

Chọn một tùy chọn.

- Có
- Không

96. Có quy định cụ thể cho các thiết bị vệ sinh và khử trùng (ví dụ: chổi, xẻng/cào) sau khi sử dụng và quy định này có được tuân thủ không? *(required)*

Chọn một tùy chọn.

- Có
- Không

97. Thiết bị có được sử dụng có được đánh dấu rõ ràng hoặc dễ nhận biết cho sử dụng cho mỗi khu chuồng hoặc nhóm tuổi của lợn (ví dụ: bằng màu sắc) hay không? *(required)*

Chọn một tùy chọn.

- Có
- Không

98. Các tấm ván sử dụng để dẫn lợn có dễ dàng khi vệ sinh không và chúng thường xuyên (tức là sau mỗi lần sử dụng hoặc ít nhất là sau mỗi vòng sản xuất trong thời gian vệ sinh) được làm sạch (và khử trùng) không? *(required)*

Chọn một tùy chọn.

- Có
- Không

99. Những thiết bị (tiếp xúc trực tiếp với động vật) có trong trang trại có đưa sang trang trại khác sử dụng không? *(required)*

Chọn một tùy chọn.

- Có
- Không

100. Xi lanh tiêm chuyên dụng có được sử dụng cho từng nhóm tuổi không? *(required)*

Chọn một tùy chọn.

- Có
- Không

101. Kim tiêm chuyên dụng có được sử dụng cho riêng mỗi nhóm tuổi không? *(required)*

Chọn một tùy chọn.

- Có
- Không

102. Sau khi tiêm bao nhiêu con vật thì kim tiêm sẽ được thay? *(required)*

Nếu điều này khác với độ tuổi loại/loại nhóm khác nhau, xin vui lòng điền vào trong trường hợp nhiều con nhất.

.....

L. Vệ sinh và khử trùng

103. Các giai đoạn khác nhau trong quá trình làm vệ sinh và khử trùng có được tuân thủ và có thực hiện đủ thời gian quy định (theo các thông số kỹ thuật của sản phẩm sử dụng) được cung cấp cho từng giai đoạn không? *(required)*

Chọn một tùy chọn.

- Luôn luôn
- Đôi khi
- Không bao giờ

104. Hiệu quả của việc vệ sinh và khử trùng có được kiểm tra bằng các chỉ tiêu vệ sinh không? *(required)*

Định lượng về tình trạng vi khuẩn của môi trường.

Chọn một tùy chọn.

- Luôn luôn
- Đôi khi
- Không bao giờ

105. Chuồng có được vệ sinh và khử trùng sau mỗi chu kỳ sản xuất không? *(required)*

Câu hỏi này liên quan đến tất cả chuồng trại: Khu nuôi nhốt lợn nái đẻ, khu chuồng úm và khu nuôi lợn thịt.

Chọn một tùy chọn.

- Có
- Không

106. Thời gian sau khi vệ sinh và khử trùng để khô hoặc điều chỉnh nhiệt độ trước khi đưa lợn vào nuôi giữ ổn định có đủ theo quy định không? *(required)*

Chọn một tùy chọn.

- Có
- Không

107. Hành lang và khu vực bốc dỡ có được vệ sinh và khử trùng sau khi lợn được chuyển đi không? *(required)*

Chọn một tùy chọn.

- Luôn luôn
- Đôi khi
- Không bao giờ

108. Các bồn khử trùng / giặt giầy ủng có được đặt ở lối vào của trang trại không và chúng có được sử dụng không? *(required)*

Chọn một tùy chọn.

- Có
- Không

Nếu "Không" được chọn, hãy chuyển đến câu hỏi cuối cùng.

109. Chất lỏng của bồn khử trùng có thay đổi ngay lập tức khi thấy bị nhiễm bẩn không? *(required)*

Chọn một tùy chọn.

- Có
- Không